

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HÀ ĐÔNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **146/2021/HSST**  
Ngày **25** tháng **6** năm **2021**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

- Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Trời – Bà Nguyễn Thị Thủy

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Đinh Thị Hương – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hà Đông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thoa – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 25/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 127/2021/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2021 ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Xuân S- SN: 1991; HKTT: Đội 4, thôn Vĩnh Lạc, xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Nguyễn Xuân L, SN 1965; con bà Nguyễn Thị Th- SN: 1963; Vợ: Đặng Thị N, SN 1992; Có 02 con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015.**

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2021 tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 20/3/2021, S điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, sơn màu đỏ đen BKS 18E1-37392 đi từ số 8 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội đến khu vực ngõ 85, phường hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy sử dụng. Đến nơi, S gặp và mua của người nam giới S không biết tên, nhân thân, lai lịch 01 túi nilong màu trắng kích thước (0,7x0,6)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng là loại ma túy Methamphetamine với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua

được ma túy, S cất túi ma túy vào bên trong túi quần bên phải phía trước đang mặc và tiếp tục điều khiển chiếc xe máy để tìm nơi sử dụng. Hồi 04 giờ 25 phút ngày 20/3/2021, S điều khiển xe đi đến trước cửa nhà số 496, Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội phát hiện bắt tang.

Vật chứng thu giữ tại túi quần bên phải phía trước đang mặc của S 01 túi nilong màu trắng kích thước (0,7x0,6)cm bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy.

Ngày 30/3/2021, Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định gói niêm phong thu giữ của Nguyễn Xuân S nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 2371/KLGD-PC09 ngày 26/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

*“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,111 gam”.*

Cáo trạng số 131/CT-VKS-HĐ ngày 25/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Nguyễn Xuân S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu và điều luật đã viện dẫn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Nguyễn Xuân S từ 12 tháng đến 15 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2021. Xét bị cáo là người nghiện ma túy, hoàn cảnh khó khăn không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiên hủy số ma túy đã thu giữ.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì thêm. Chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]: Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Điều tra Viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động: “Điều tra”, “Truy tố” đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để bị cáo và người tham gia tố tụng khác thực hiện đủ, đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng của họ.

[2] Về nội dung:

2.1. Xem xét lời khai của bị cáo, đánh giá hành vi của bị cáo, đối chiếu với quy kết tại Cáo trạng số 131/2021/CT-VKS ngày 25 tháng 5 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định; Biên bản thu giữ tang vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 20/3/2021, bị cáo S điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, sơn màu đỏ đen, BKS 18E1-37392 đến khu vực ngõ 85, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Mua ma túy xong bị cáo đi tìm nơi để sử dụng. Đến khoảng 04 giờ 25 phút, khi đến trước cửa nhà số 496, Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội thì bị phát hiện bắt quả tang.

Đối chiếu với quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự có đủ cơ sở pháp luật quy kết bị cáo Nguyễn Xuân S phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo kết luận giám định số 2371/KLGD-PC09 ngày 26/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine là: 0,111 gam, mục đích để sử dụng cá nhân thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Xuân S theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

2.2. Đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo.

2.2.1. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

2.2.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự. Là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2.3. Đánh giá vai trò, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, xem xét mức hình phạt, loại hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Không những gây mất trật tự trị an xã hội là một trong các nguyên nhân chính làm phát sinh tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

2.4. Xem xét lời khai, vai trò trách nhiệm của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Xuân S ở khu vực ngõ 85, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội ngoài lời khai của S không còn tài liệu chứng cứ gì khác do đó không đủ cơ sở để xử lý, nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, BKS 18E1-37392, số khung RLCU0610FY, số máy G304E-045480 mà S điều khiển đi mua ma túy. Qua điều tra, chiếc xe máy này là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị L (em gái S), việc S dùng xe đi mua ma túy, chị L không biết, chiếc xe không có

trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Ngày 11/5/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị L chiếc xe máy trên là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xét.

2.5. Vật chứng của vụ án: Số ma túy đã thu giữ cần tịch thu để tiêu hủy.

[3] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên!

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: **Nguyễn Xuân S** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: **Nguyễn Xuân S : 12 (Mười hai)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt phạm tội quả tang ngày 20/3/2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự ;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Công an thành phố Hà Nội tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Xuân S, Cán bộ Công an phường La Khê Phạm Minh Đức và giám định viên Trần Ngọc Chinh.

(Có tình trạng như biên bản bàn giao ngày 04 tháng 6 năm 2021 giữa Công an quận Hà Đông và Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Huyền**

**NƠI GỬI:**

- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *Sở T<sup>ố</sup> pháp Hà Nội;*
- *VKSND, Công an quận Hà Đông.*
- *THAHS, THADS quận Hà Đông;*
- *Bị cáo;*
- *L<sup>ưu</sup> HS, VP.*

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*Nguyễn Thị Thanh Huyền*



